BÀN VỀ ĐỔI MỚI TƯ DUY GIÁO DỤC CỦA ĐẤT NƯỚC HIỆN NAY

Nguyễn Ngọc Phú
Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam.

Như Báo cáo thẩm tra về báo cáo tình hình giáo dục của Chính phủ[1], nền giáo dục của nước nhà trong những năm qua đã có những tiến bộ đáng kể, "giáo dục thường xuyên được khuyến khích và mở rộng, do đó, về cơ bản đã đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân và đang hình thành một xã hội học tập. Năm học 2004 - 2005, cả nước có 22,7 triệu học sinh (hơn 1/4 số dân đi học). Với một nước có bình quân thu nhập trên 400 USD/đầu người/năm mà xây dựng được một nền giáo dục như hiện nay là một sự nỗ lực to lớn rất đáng tự hào. Báo cáo cũng chỉ rõ: "Chất lượng giáo dục trong những năm đổi mới cũng đã từng bước được cải thiện, lực lượng lao động được đào tạo đã và đang góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước... Tuy nhiên, chất lượng giáo dục nhìn chung còn yếu kém, bất cập; lối học khoa cử vẫn còn nặng nề... Sự tụt hậu của giáo dục nước ta so với thế giới đang là một thách thức lớn, nhất là trong đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là ở bậc đại học. Năng lực của hệ thống giáo dục chưa thích ứng được yêu cầu đổi mới kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế và phát triển con người ở thế kỷ XXI". Báo cáo cũng chỉ rõ các yếu kém cụ thể về chất lượng giáo dục liên quan đến một loạt các vấn đề hiện thời của nền giáo dục nước nhà.

Thực trạng sự nghiệp giáo dục nước nhà qua 20 năm đổi mới đã cho thấy, nếu chúng ta muốn tiến lên, sánh vai cùng các nước phát triển trong khu vực, chúng ta cần phải mạnh dạn *đổi mới tư duy giáo dục*.

Tại sao chúng ta phải đổi mới tư duy giáo dục? Nếu Việt Nam không kiên quyết đổi mới về giáo dục, chúng ta sẽ đánh mất cơ hội, sẽ vĩnh viễn tụt lại sau các nước khác. Chúng ta kiên quyết đổi mới tư duy về giáo dục cũng nhằm mục đích tạo điều kiện đưa nền giáo dục nước nhà thoát khỏi tình trạng trì trệ, lạc hậu, tạo cơ hội cho đất nước hội nhập và phát triển vững bền. Sáu mươi năm xây dựng đất nước và gần hai mươi năm thực thi sự nghiệp đổi mới do Đảng khởi xướng đã giúp chúng ta tỉnh táo nhìn nhận rõ những điều cần phải làm và những điều nên tránh để đưa sự nghiệp cách mạng của đất nước, trong đó có sự nghiệp giáo dục phát triển.

Nội dung đổi mới tư duy giáo dục, theo chúng tôi, bao gồm một phạm vi rất rộng nhưng trước mắt cần tập trung vào các vấn đề cốt yếu sau đây:

1. Đổi mới tư duy về các quan niệm cơ bản liên quan đến con đường, cách đi, tiến tới xác định chiến lược giáo dục nhằm nhanh chóng đưa giáo dục nước nhà thoát

khỏi tình trạng lạc hậu, thấp kém, trong vòng 10 đến 15 năm nữa có thể sánh vai cùng các nước có nền giáo dục tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Đó là tư duy về việc xây dựng một *nền giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt về phương thức giáo dục và loại hình giáo dục*; đại chúng hóa đại học, tạo cơ hội học tập thuận lợi cho mọi người dân; chặt chẽ, nghiêm minh về chất lượng giáo dục, về kiểm tra, đánh giá nhưng rộng mở về phương thức thực hiện; phân cấp mạnh cho các ngành, các địa phương, các hội nghề nghiệp... cùng tham gia trách nhiệm chung dưới sự chỉ đạo, trọng tài và thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

Cần nhận rõ rằng, xây dựng nền giáo dục ở nước ta là xây dựng một *nền giáo dục ở một nước nghèo đang vươn lên theo đà tiến bộ chung của thế giới*. Bởi thế, căn cứ vào mục tiêu cần đạt tới, chúng ta không thể tuần tự nhi tiến mà phải suy nghĩ *cách đi thật chính xác, cụ thể* nhằm kịp đuổi các nước tiên tiến đã đi trước. Để làm được điều này, chúng ta phải *mạnh dạn thay đổi nhiều quan niệm cũ* mà đến nay thực tiễn giáo dục trên thế giới và nước ta đã chứng tỏ là không còn phù hợp.

2. Đổi mới về hệ thống giáo dục và hệ thống quản lý giáo dục

Hệ thống giáo dục của đất nước ta phải là một *hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt* với các phương thức giáo dục chính quy, phi chính quy và các loại hình giáo dục phong phú như giáo dục nhà trường, giáo dục bên ngoài nhà trường, giáo dục công lập, giáo dục dân lập, giáo dục tư thục v.v... Đối tượng của giáo dục là tất cả mọi người, cả trẻ em ở độ tuổi đi học và người lớn, miễn là có nhu cầu học tập. Mọi người trong hệ thống này đều coi việc học là suốt đời, say sưa với việc học. Trong hệ thống này, phải biết mạnh dạn thực thi các cơ chế quản lý giáo dục mới: Phân cấp rõ ràng cho địa phương và các trường đại học, tạo ra bước nhảy vọt của đại học... Hệ thống này cần biết phát huy tốt nhất nội lực tự học của người học, phát huy đến mức tối đa sức mạnh của tự đào tạo. Hệ thống này cũng là nơi thực hiện khoán chất lượng đối với giáo viên, thực hiện cơ chế đãi ngộ và chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo.

Để xây dựng nền *giáo dục mở, đa dạng và linh hoạt* lấy sự học làm gốc, coi việc học là suốt đời, đại chúng hoá đại học, chúng ta cần quyết tâm thay đổi cách tư duy cũ, quá gò bó của nền giáo dục đã có trong các khuôn khổ pháp lý chật hẹp, không động viên được hết mức năng lực sáng tạo của cả thầy, trò và toàn xã hội.

Quản lý *về sách giáo khoa và đồ dùng dạy học* trong một nền giáo dục mới cũng có nhiều điều cần bàn. Bộ Giáo dục - Đào tạo cũng không nên ôm toàn bộ công việc này, và trên thực tế cũng không thể làm được điều đó. Bộ có thể giao những công việc này cho chính các trường đại học hoặc các hội khoa học kỹ thuật, các hội ngành nghề tổ chức biên soạn, đồng thời tổ chức tư vấn, phản biện, đánh giá chất lượng các bộ sách này theo yêu cầu thống nhất chung của Nhà nước.

Quản lý về kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục cũng phải có những thay đổi. Trong hệ thống mở này, vấn đề quan trọng là Nhà nước phải quản lý thật chặt đầu ra theo những chuẩn nghiêm minh. Hệ thống kiểm tra, đánh giá phải do Nhà nước lãnh đạo, quản lý và có sự giám sát phối hợp của các lực lượng giáo dục liên đới chung của cả cộng đồng (chẳng hạn, có các đại biểu của các trường trong khối trường

cùng chuyên ngành, các chuyên gia đầu ngành, các hội nghề nghiệp v.v...). Đổi mới cơ bản *cách thi, cách tuyển sinh* theo tinh thần khuyến học, trọng dụng người tài.

3. Đổi mới cơ chế giáo dục và cơ chế quản lý giáo dục

Cơ chế giáo dục được thiết lập theo kiểu Nhà nước và nhân dân cùng làm. Coi trọng và thoả mãn tối đa nhu cầu học tập của người dân. Coi trọng tự học, tự sáng tạo của từng người. Nhà trường phải biết quan tâm, khuyến khích người học. Nhà trường và toàn xã hội không được áp đặt một chiều với người học.

Giáo dục người học theo 4 trụ cột do UNESCO đề xướng: "*Học để biết, học để làm, học để cùng chung sống và để tồn tại*". Trên thực tế, chúng ta mới chỉ tập trung được vào một trụ cột "Học để làm" nhưng trên thực tế "làm cũng kém"[3]. Cần có nhiều chương trình khác nhau phù hợp với nền giáo dục mở. Chẳng hạn, có chương trình cho số đông, học không chính quy, nhưng cũng có các chương trình phù hợp cho số ít nhằm đào tạo những chuyên gia thực tài, những người có năng khiếu đặc biệt. Người tốt nghiệp trình độ cử nhân cần phải thành thạo cả 3 kỹ năng: Kỹ năng nhận thức (cognitive skills); Kỹ năng xã hội (Social skills); Kỹ năng chuyên môn (Professional skills). Về khía cạnh này, chúng ta còn chưa làm tốt, chưa thành công trong việc trang bị hai kỹ năng đầu. Người học, ở mọi cấp, đặc biệt là học ở đại học phải được đặc biệt coi trọng năng lực tự học, tự sáng tạo. Nhà trường phải chú trọng dạy cách học, chứ không phải chỉ chú tâm vào việc nhồi nhét cho nhiều kiến thức. Người học phải tự ý thức học cách học cho riêng mình, phù hợp với mình.

4. Tích cực xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh theo định hướng xã hội chủ nghĩa

Môi trường xã hội thuận lợi cho giáo dục của một đất nước phải là một môi trường biết khuyến khích mọi người hăng say học tập để có một trình độ thực tài phục vụ xã hội và tất yếu lại được xã hội đền đáp xứng đáng với trí tuệ con người đã bỏ ra chứ không phải là kiểu đua nhau "học giả bằng thật", có cố gắng học cũng chẳng để làm gì, học chẳng hơn ai, trình độ tri thức, năng lực thực tài không so được với chức vụ làm quản lý, điều khiển, lãnh đạo người khác.

Tài liệu tham khảo

1. Nguồn: *Báo cáo thẩm tra về báo cáo tình hình giáo dục của Chính phủ*. Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, số 662 BC/VH - GD - TTN ngày 20 - 10 - 2004.

2. *Dự thảo đề cương các văn kiện trình Đại hội X của Đảng*. Tr. 15.

3. Phạm Phụ. *Giáo dục tổng quát trong chương trình giáo dục đại học*. Tạp chí Tia Sáng, Số 4 - 2004, tr. 30.

4. Nguyễn Thị Bình. *Mấy vấn đề về giáo dục trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay*. Báo Nhân dân 14 - 5 - 2005; Phan Thanh Phố. *Về sự vận dụng cơ chế thị trường và xu hướng toàn cầu hoá trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo ở nước ta*. Tạp chí Phát triển Giáo dục, số 10 (70) 2004, tr. 28 - 31.